

Bản án số: **31**/2018/HSST
Ngày 26/7/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Bích Lại,

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Tường.

Bà Nguyễn Lê Vinh Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Sầm Thị Thanh Sương, Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ an.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Trương Ngọc Ký, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn T, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 17 tháng 10 năm 1990 tại huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm X. S, xã V. L, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phạm Văn M. và bà Hoàng Thị H.

Vợ: Võ Thị A. và 01 người con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

(Có mặt)

Người bị hại: Anh Lê Đức M, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Khối H. Qu. (khối 1), thị trấn Qu. H, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Ông Đậu Đình H, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Ph. H.

(Có mặt)

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Xuân Ng, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Xóm Đ. X, xã V. L, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt)

- Anh Trương Văn Đ, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Xóm C. M, xã Th. H, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/9/2017, sau khi uống rượu tại nhà anh Nguyễn Văn B. ở xóm Đ. X, xã V. L, huyện Quỳnh Hợp và tổ chức đánh bóng chuyền, Phạm Văn T. cùng nhóm người gồm Hoàng Văn Th, Phạm Văn L. (cùng trú tại xóm X. S, xã V. L, huyện Quỳnh Hợp), Phạm Văn T, Nguyễn Xuân Ng, Hoàng Văn Ng, Võ Văn T, Lê Văn Th, Nguyễn Văn B. (cùng trú tại xóm Đ. X, xã V. L, huyện Quỳnh Hợp) rủ nhau đi uống bia tại quán tạp hoá của chị Nguyễn Thị H, xóm X. L, xã V. L, huyện Quỳnh Hợp.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, xe khách H. Á do anh Trương Văn Đ. trú tại xóm C. M, xã Th. H, huyện Quỳnh Hợp là lái xe và anh Lê Đức M. trú tại khối 1, thị trấn Qu. H, huyện Quỳnh Hợp là phụ xe chạy từ tỉnh Hà Tĩnh về đến xã V. L, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An để trả khách và trả hàng. Khi xe đi qua quán tạp hoá của chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Xuân Ng. (là bạn học với anh Lê Đức M.) trông thấy anh M. trên xe khách nên anh Ng. đi ra mời anh M. vào quán uống bia. Do đang phải trả khách nên anh M. từ chối. Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi trả hết khách, anh Trương Văn Đ. điều khiển xe ô tô quay lại hướng thị trấn Qu. H. Xe tiếp tục đi qua quán của chị Hoa thì anh Ng. ra vẫy xe, mời anh M. và anh Đ. vào uống bia.

Anh Lê Đức M. vào quán và ngồi xuống chiếu để uống bia, Phạm Văn T. có hỏi anh M. nhưng anh M. không biết nên không trả lời. Thấy vậy, T. lấy một chiếc cốc thuỷ tinh đang uống bia đánh một nhát vào đầu anh M. Cốc thuỷ tinh bị vỡ, anh M. bị thương nên được mọi người đưa đến điều trị tại Trung tâm y tế huyện Quỳnh Hợp điều trị.

Anh Lê Đức M. điều trị tại Trung tâm y tế huyện Quỳnh Hợp trong thời gian 03 đợt:

Đợt 1: Từ ngày 23/9/2017 đến ngày 26/9/2017 với chẩn đoán: Vết thương vùng đỉnh đầu do bị đánh.

Đợt 2: Từ ngày 28/9/2017 đến ngày 04/10/2017 với chẩn đoán: Rối loạn tuần hoàn não/vết thương vùng đỉnh đầu nhiễm trùng.

Đợt 3: Từ ngày 03/11/2017 đến ngày 06/11/2017 với chẩn đoán: Rối loạn tuần hoàn não.

Sau đó, anh Lê Đức M. tiếp tục điều trị tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An từ ngày 07/11/2017 đến ngày 15/11/2017 với chẩn đoán: Đau đầu sau bị đánh.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể do Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Quỳnh Hợp lập ngày 26/9/2017 tại Trung tâm y tế huyện Quỳnh Hợp xác định: Anh Lê Đức M. có các dấu vết: 01 vết thương rách da kích thước 8cm x 0,2cm ở vùng đỉnh đầu, tâm vết thương cách trước xoáy đầu 5cm, vết thương đã qua xử lý khâu 06 mũi, bờ mép vết thương nham nhở.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 332/TTPY ngày 05/12/2017 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Nghệ An kết luận: Anh Lê Đức M. bị tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm).

Bản Kết luận giám định lại pháp y về thương tích số 177/TTPY ngày 19/6/2018 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Nghệ An kết luận: Anh Lê Đức M. bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm).

Ngày 15/1/2018 anh Lê Đức M. có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Đức M. yêu cầu Phạm Văn T. phải bồi thường chi phí điều trị, bồi dưỡng, mất thu nhập tổng số tiền là 62.800.000đ.

Quá trình anh M. đi điều trị, Phạm Văn T. cùng gia đình đã đưa anh M. đi khám chụp CT 02 lần với tổng chi phí là 2.510.000đ. Ngoài ra, Phạm Văn T. có gặp gỡ gia đình người bị hại xin được bồi thường một phần thiệt hại, nhưng gia đình người bị hại không đồng ý, nên T. đã nộp số tiền 10.000.000đ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp để bồi thường cho người bị hại.

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKSQH ngày 17/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp - tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phạm Văn T. về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 điều 104 của Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 điều 104; điểm b, h, p khoản 1 điều 46; điều 60 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt Phạm Văn T. từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Phạm Văn T. phải bồi thường các chi phí điều trị, mất thu nhập cho anh Lê Đức M. số tiền từ 23 triệu đồng đến 25 triệu đồng.

Về vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu huỷ chiếc cốc thủy tinh đã bị vỡ do Phạm Văn T. dùng đánh anh M.

Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại đúng thực tế mà người bị hại đã chỉ ra.

Nói lời sau cùng, Phạm Văn T. xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập được tại hồ sơ vụ án, xác định được:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 23/9/2017, tại quán tạp hoá của chị Nguyễn Thị H. ở xóm X. L, xã V. L, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, Phạm Văn T. đã có hành vi dùng chiếc cốc thuỷ tinh đang uống bia đánh một nhát vào đầu anh Lê Đức M. làm anh M. bị thương, phải đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Quỳnh Hợp trong 03 đợt: Đợt 1 từ ngày 23/9/2017 đến ngày 26/9/2017; đợt 2: Từ ngày 28/9/2017 đến ngày 04/10/2017; đợt 3: Từ ngày 03/11/2017 đến ngày 06/11/2017. Sau đó, anh Lê Đức M. tiếp tục điều trị tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An từ ngày 07/11/2017 đến ngày 15/11/2017.

Quá trình điều tra, anh Lê Đức M. chỉ cung cấp 01 hồ sơ bệnh án điều trị tại Trung tâm y tế huyện Quỳnh Hợp (điều trị từ ngày 23/9/2017 đến ngày 26/9/2017), Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp đã ra Quyết định trưng cầu giám định về sức khoẻ đối với anh M.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 332/TTPY ngày 05/12/2017 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Nghệ An kết luận: Anh Lê Đức M. bị tổn hại sức khoẻ do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03%.

Tại phiên toà xét xử sơ thẩm ngày 29/5/2018, anh Lê Đức M. cung cấp thêm 03 bản tóm tắt bệnh án thể hiện thời gian anh M. điều trị vết thương do bị đánh. Hội đồng xét xử Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp đã Quyết định hoãn phiên toà để trưng cầu giám định lại mức độ tổn hại sức khoẻ đối với anh Lê Đức M.

Kết luận giám định lại pháp y về thương tích số 177/TTPY ngày 19/6/2018 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Nghệ An kết luận: Anh Lê Đức M. bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03%.

Từ những căn cứ nêu trên, khẳng định: Phạm Văn T. đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm quy định tại điều 104 Bộ luật Hình sự 1999.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Phạm Văn T. có hành vi đánh vào đầu anh Lê Đức M, gây tổn hại sức khỏe cho anh M. là 3%, song do bị cáo dùng chiếc cốc thủy tinh - xác định là hung khí nguy hiểm; T. cố ý gây thương tích cho anh M. chỉ với một nguyên có rất nhỏ nhất là anh M. không trả lời câu hỏi của T. Do đó, bị cáo phải chịu các tình tiết quy định tại điểm a, i khoản 1 điều 104 của Bộ luật hình sự 1999 là “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” để phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 điều 104 Bộ luật hình sự 1999.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội, bị cáo đã cùng gia đình chi cho anh M. 02 lần chụp CT kiểm tra vết thương hết số tiền 2.510.000đ; nộp số tiền 10.000.000đ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp để bồi thường cho người bị hại; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần áp dụng điều 60 Bộ luật hình sự 1999 để xử cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Đức M. điều trị vết thương tại Trung tâm y tế huyện Quỳnh Hợp trong thời gian 13 ngày; điều trị tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An trong thời gian 09 ngày. Quá trình điều tra, anh M. yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí điều trị, bồi dưỡng, mất thu nhập tổng số tiền là 62.800.000đ.

Sau khi có kết quả giám định lại của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Nghệ An đối với anh M, ngày 23/6/2018, anh M. có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị cáo phải bồi thường các chi phí điều trị, bồi dưỡng, bồi thường tổn thất về tinh thần, khoản tiền mất thu nhập của anh M. và của 01 người chăm sóc trong thời gian từ tháng 9/2017 đến tháng 6/2018, khoản tiền mất thu nhập lâu dài của anh M. trong khoảng 2 năm với tổng số tiền là 133.373.272đ.

Xét các yêu cầu bồi thường của anh M. thấy:

Suốt thời gian anh M. điều trị vết thương, các chi phí điều trị như: Viện phí, tiền thuốc, sao bệnh án, xe đi lại.v.v. là các chi phí hợp lý cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh M.

Khoản tiền mất thu nhập của anh M. và của 01 người chăm sóc được tính trong suốt thời gian anh M. điều trị tại các bệnh viện là 22 ngày. Ngoài thời gian đó ra, không có căn cứ nào khác để buộc bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền mất thu nhập cho anh M.

Chi phí điều trị thuốc nam do anh M. cung cấp không đủ căn cứ pháp lý, nên không chấp nhận để buộc bị cáo phải bồi thường.

Như vậy, cần buộc bị cáo phải bồi thường các chi phí điều trị, khoản tiền mất thu nhập của anh M. và của 01 người chăm sóc trong thời gian anh M. điều trị, khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần cho anh M. như sau:

- Tiền thuốc, viện phí, sao bệnh án, xe đi lại: 7.442.272,đ;
- Tiền chụp CT: 2.510.000đ (đã được bị cáo và gia đình bị cáo chi trả).
- Tiền mất thu nhập của anh M. trong thời gian điều trị (22 ngày): Tại đơn yêu cầu bồi thường, anh M. khai thu nhập của anh M. là 200.000đ/ngày, nên tính khoản mất thu nhập của anh M. là: 200.000đ x 22 ngày = 4.400.000đ;
- Tiền mất thu nhập của 01 người chăm sóc trong thời gian anh M. điều trị: 200.000đ/ngày x 22 ngày = 4.400.000đ.

Ngoài ra, việc bị cáo gây thương tích, làm tổn hại về sức khỏe, còn gây tổn thất về tinh thần cho anh M, nên cần buộc bị cáo phải bồi thường một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần cho anh M, mức bồi thường khoảng 5.000.000đ là phù hợp.

Như vậy, tổng số tiền cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh M. là: 23.752.272đ .

Số tiền bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh M. (gồm: 2.510.000đ là tiền chụp CT; 10.000.000đ là tiền bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp để bồi thường cho anh M.) cần được khấu trừ cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T. phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ **Áp dụng** điểm a, i khoản 1 điều 104; điểm b, h, p khoản 1 điều 46; điều 60 Bộ luật Hình sự 1999:

Xử phạt Phạm Văn T. **08** (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về cho chính quyền UBND xã V. L, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Trách nhiệm dân sự:

Áp dụng điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Phạm Văn T. phải bồi thường cho anh Lê Đức M. các chi phí điều trị vết thương (gồm tiền viện phí, tiền thuốc, tiền sao bệnh án, tiền xe đi lại, tiền mất thu nhập của anh M. và của 01 người chăm sóc trong thời gian anh M. điều trị.v.v) là 18.752.272đ.

Buộc Phạm Văn T. phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho anh Lê Đức M. số tiền là 5.000.000đ.

Tổng cộng Phạm Văn T. phải bồi thường cho anh Lê Đức M. số tiền là: 23.752.272đ. Khấu trừ số tiền Phạm Văn T. đã bồi thường từ trước (gồm tiền chụp CT: 2.510.000đ; tiền bị cáo tạm nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp theo BL thu số 0000044 ngày 25/5/2018 để bồi thường cho anh M. là **10.000.000đ**), thì số tiền bị cáo còn phải thi hành là **11.242.272đ** (mười một triệu, hai trăm bốn mươi hai ngàn, hai trăm bảy mươi hai đồng).

Kể từ thời điểm người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo vẫn chưa thi hành xong khoản tiền còn phải bồi thường nêu trên, thì hàng tháng bị cáo phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc cốc thủy tinh đã bị vỡ. (Chi tiết thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 17/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Buộc Phạm Văn T. phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm **200.000đ** và án phí Dân sự sơ thẩm **562.000đ**.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Công an huyện Quỳnh Hợp;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Lê Thị Bích Lại

